

Bản án số: 598/2018/HS - PT

Ngày: 01- 10- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Năng Thành

Các Thẩm phán: Ông Vũ Quang Huy, ông Phan Huy Cường

- *Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Chi- Kiểm sát viên.*

Ngày 01 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 566/2018/TLPT- HS ngày 28/8/2018 đối với bị cáo Ngô Văn Tn do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 88/2018/HSST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội.

* *Bị cáo kháng cáo: Ngô Văn Tn; sinh năm ...; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ..., Nam Định; nơi ở: ..., Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; con ông Ngô Văn K...n (đã chết) và bà Phạm Thị S...; vợ là Ngô Thị H... (sinh năm ...) và có 02 con (sinh năm ...); chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ từ ngày 14/3/2018 đến ngày 20/3/2018; tại ngoại; có mặt.*

* *Người bào chữa cho bị cáo có ông Trần Xuân Thành; luật sư của Công ty luật TNHH Vũ Trần; có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11 giờ ngày 14/3/2018, tổ công tác Công an phường ...làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn và phát hiện Ngô Văn Tn đi bộ tại lề đường (*khu vực trước nhà I1,...*) có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra hành chính và đưa Tn về trụ sở Công an phường để làm rõ. Tại Cơ quan Công an, Tn khai nhận đang cất giữ Hêrôin, tự giác lấy từ trong túi quần bên phải ra 01 gói nilon nhỏ màu đỏ (*bên trong chứa chất bột màu trắng*) và giao nộp vật chứng.

Kết luận giám định số 1878/KLGD-PC54 ngày 21/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội (bút lục 38) xác định: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu đỏ (*thu giữ của Ngô Văn Tn*) là ma túy loại Heroin, khối lượng là 0,141gam.

Ngô Văn Tn khai nhận: Bản thân thỉnh thoảng có sử dụng ma túy nên ngày 14/3/2018, Tn đi trên tuyến đường Nguyễn ... và gặp một người phụ nữ không quen biết, hỏi mua Hêrôin để sử dụng; Tn đưa 200.000đồng và nhận 01 gói nilon màu đỏ; Tn biết rõ là Hêrôin, cất giữ trong túi quần và đang đi bộ về nơi ở trọ thì bị Công an bị kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng (*bút lục 27- 29*).

Đối với đối tượng người phụ nữ bán ma túy: Tn khai không quen biết, không rõ tên, tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh và làm rõ.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 88/2018/HS- ST ngày 17/7/2018, Toà án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Tn phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Văn Tn 12 (*mười hai*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ (*từ ngày 14/3/2018 đến ngày 20/3/2018*).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/7/2018, bị cáo Ngô Văn Tn có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị được miễn hình phạt hoặc cho hưởng án treo.

* *Tại phiên tòa phúc thẩm:* Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Ngô Văn Tn; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo (*không tranh luận về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo*) đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về việc bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mẹ bị cáo già yếu và nằm liệt tại chỗ, vợ bị cáo không có việc làm ổn định, bị cáo phải nuôi 02 con nhỏ; ngoài ra, bị cáo còn phải chăm sóc 02 cháu nhỏ mồ côi (*con của anh trai*); bị cáo là lao động chính trong gia đình; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo, để có điều kiện phụng dưỡng mẹ già và nuôi các con, các cháu; cũng đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Đơn kháng cáo của bị cáo Ngô Văn Tn phù hợp quy định tại các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét yêu cầu kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] *Về nội dung:* Lời khai nhận của bị cáo Ngô Văn Tn tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, lời khai của

người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án- Đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/3/2018, Ngô Văn Tn có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là 0,141gam Hêrôin để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng vào khoảng 11 giờ cùng ngày tại lề đường ... (*trước khu nhà II..., thành phố Hà Nội*); hành vi của Ngô Văn Tn đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Ngô Văn Tn về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn Tn là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; Heroin là các chất ma túy rất độc hại đối với con người; nó vừa là một trong các nguyên nhân gây ra những căn bệnh chết người, vừa là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho đời sống xã hội; ý thức rõ tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép 0,141 gam ma túy loại Heroin nên cần xử phạt nghiêm minh và buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng để giáo dục và cải tạo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo là gia đình có Công với Cách mạng (*bố bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba*); mẹ của bị cáo bị bệnh tai biến, bị liệt không có người chăm sóc; bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 12 tháng tù và không cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ và đúng

pháp luật; vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm ghi nhận quan điểm của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Ngô Văn Tn, đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] *Vì các lẽ trên;*

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 88/2018/HS- ST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đối với bị cáo Ngô Văn Tn:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn Tn 12 (*mười hai*) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ (*từ ngày 14/3/2018 đến ngày 20/3/2018*).

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Văn Tn phải nộp 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận ...;
- Công an quận ...;
- TAND quận ...;
- Chi cục THADS quận ...
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM NĂNG THÀNH